

Số: 494/KH-THCSMKII

Mạo Khê, ngày 7 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện chương trình Bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên Năm học 2024-2025

Căn cứ Thông tư 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên; Thông tư số 17/2022/TT-BGDĐT ngày 05/12/2022 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT;

Căn cứ Kế hoạch số 3153/KH-SGDĐT, ngày 3/10/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh về việc bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên, cán bộ quản lý mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2024-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 1742/KH-PGD&ĐT ngày 4/10/2024 của Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều về việc bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên, cán bộ quản lý mầm non, TH, THCS năm học 2024-2025;

Trường THCS Mạo Khê II xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên năm học 2024-2025 như sau:

I. Mục đích yêu cầu của bồi dưỡng thường xuyên

1.1. Mục đích

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu của vị trí việc làm đối với giáo viên, cán bộ quản lý; là căn cứ để quản lý, chỉ đạo, tổ chức bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao phẩm chất, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên, cán bộ quản lý; nâng cao mức độ đáp ứng của giáo viên, cán bộ quản lý theo yêu cầu vị trí việc làm; đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục phổ thông và đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp.

- Bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý nhằm cập nhật, tăng cường kiến thức, kỹ năng lãnh đạo và quản lý (quản lý nhân sự: công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng, tuyển dụng và chế độ chính sách..., quản lý chuyên môn, quản lý tài chính, quản lý cơ sở vật chất, quản lý nghiên cứu khoa học và sáng kiến kinh nghiệm, hội nhập quốc tế trong GD&ĐT...).

- Trang bị cho giáo viên những kiến thức, kỹ năng chuyên môn, phương pháp giảng dạy để đáp ứng yêu cầu đổi mới dạy học theo hướng phát huy năng lực, tính tích cực, chủ động, sáng tạo và khả năng tự học của học sinh.

- Nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ ngoại ngữ, tin học và năng lực quản lý cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên trong nhà trường.

- Phát triển năng lực tự quản lý, tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên; năng lực tự đánh giá hiệu quả quá trình bồi dưỡng thường xuyên.

1.2. Yêu cầu

- Giáo viên, CBQL nhà trường được bồi dưỡng đủ 120 tiết/năm học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Việc triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên phải gắn việc đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn để từng bước nâng cao năng lực, hiệu quả của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục qua từng năm học.

II. Đối tượng bồi dưỡng

Tất cả cán bộ quản lý, giáo viên của trường.

III. Nội dung chương trình bồi dưỡng

1. Chương trình bồi dưỡng 01:

- Đối với giáo viên:

Nội dung bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành (đường lối, chính sách phát triển giáo dục phổ thông, chương trình giáo dục phổ thông, nội dung các môn học, hoạt động giáo dục) đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học (Công văn số 2668/SGDĐT-GDTrH ngày 15/8/2024 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025; Công văn số 2976/PGDĐT-GDPT ngày 19/9/2024 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2024-2025; Công văn số 1644/PGD&ĐT ngày 19/9/2024 của phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2024- 2025; Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông, Nội dung bồi dưỡng của các nhà xuất bản về sách giáo khoa lớp 9). Công văn 2284/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 về việc hướng dẫn hoạt động giáo dục Stem trong trường phổ thông từ năm học 2020-2021.

- Đối với CBQL:

Nội dung bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành (đường lối, chính sách phát triển giáo dục phổ thông, chương trình giáo dục phổ thông, nội dung các môn học, hoạt động giáo dục; kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ lãnh đạo, quản trị cơ sở giáo dục phổ thông) đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học (Công văn số 2668/SGDĐT-GDTrH ngày 15/8/2024 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025; Công văn số 2976/PGDĐT-GDPT ngày 19/9/2024 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2024-2025; Công văn số 1644/PGD&ĐT ngày 19/9/2024 của phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và

thống kê giáo dục năm học 2024- 2025; Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông, Nội dung bồi dưỡng của các nhà xuất bản về sách giáo khoa lớp 9). Công văn 2284/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 về việc hướng dẫn hoạt động giáo dục Stem trong trường phổ thông từ năm học 2020-2021.

- Hình thức, thời lượng bồi dưỡng: Bồi dưỡng tập trung 16 tiết; tự học và sinh hoạt chuyên môn tại trường, cụm trường 24 tiết.

2. Chương trình bồi dưỡng 02:

* Đối với CBQL và giáo viên:

- Nội dung:

+ Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 đối với giáo dục THCS và các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 của Sở GDĐT, Phòng GD&ĐT. Hình thức, thời gian bồi dưỡng: Bồi dưỡng tập trung, tự học và sinh hoạt chuyên môn tại trường, liên trường: 10 tiết.

+ Bồi dưỡng phát triển năng lực chuyên môn; Quản lý và sử dụng thiết bị dạy học; bồi dưỡng phương pháp, kỹ thuật dạy học tiên tiến; đổi mới sinh hoạt chuyên môn; hỗ trợ đồng nghiệp phát triển chuyên môn: 10 tiết.

+ Đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá học sinh theo yêu cầu cần đạt của chương trình GDPT 2018: Kiểm tra thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; xây dựng ngân hàng câu hỏi và hệ thống kiểm tra đánh giá phù hợp với cấu trúc đề thi tuyển sinh tuyển sinh vào lớp 10 THPT: 10 tiết.

+ Bồi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng số: Bồi dưỡng về xây dựng, quản lý học liệu số và hệ thống quản lý học tập (LMS); triển khai chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục; phát triển năng lực số cho giáo viên và học sinh; sử dụng các công cụ công nghệ trong dạy học trực tuyến và kết hợp; đánh giá mức độ chuyển đổi số tại đơn vị; chuyển đổi số và sử dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý và dạy học; triển khai Học bạ số, thư viện liên thông: 10 tiết.

- Hình thức, thời lượng bồi dưỡng: Bồi dưỡng tập trung 16 tiết; tự học và sinh hoạt chuyên môn tại trường, cụm trường 24 tiết.

3. Chương trình bồi dưỡng 03

- **Đối với giáo viên:** Tự chọn theo các mô đun tại Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT nhằm phát triển phẩm chất, năng lực nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm đảm bảo đủ 40 tiết/năm học. Cụ thể:

Yêu cầu bồi dưỡng theo chuẩn nghề nghiệp	Mô đun	Tên và nội dung mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời gian thực hiện (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành

Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ	GVPT 15	Ứng dụng công nghệ thông tin khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông 1. Vai trò của công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông. 2. Các phần mềm và thiết bị công nghệ hỗ trợ hoạt động dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông. 3. Ứng dụng công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong hoạt động dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông. .	-Trình bày được vai trò của công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông; - Vận dụng các phần mềm, học liệu số và thiết bị công nghệ (internet; trường học kết nối; hệ thống quản lý học tập trực tuyến: LMS, TEMIS...) để thiết kế kế hoạch bài học, kế hoạch giáo dục và quản lý học sinh ở trường trong các cơ sở giáo dục phổ thông; trong hoạt động tự học, tự bồi dưỡng; - Hỗ trợ đồng nghiệp nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong hoạt động dạy học, giáo dục và quản lý học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.	16	24

- **Đối với CBQL:** Tự chọn theo các mô đun tại Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT nhằm phát triển phẩm chất, năng lực nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm đảm bảo đủ 40 tiết/năm học. Cụ thể:

Yêu cầu bồi dưỡng theo chuẩn nghề nghiệp	Mô đun	Tên và nội dung mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời gian thực hiện (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
Quản trị nhà trường		Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị			

	QLPT 18	nhà trường. 1. Vai trò, tầm quan trọng và xu hướng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường. 2. Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường. 3. Tạo lập môi trường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường.	- Phân tích được vai trò, tầm quan trọng và xu hướng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường; - Xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường; tạo lập được môi trường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường; - Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp để tạo lập môi trường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường.	16	24
--	----------------	--	---	----	----

IV. Thời lượng BDTX

Mỗi giáo viên, CBQL các cơ sở giáo dục thực hiện Chương trình BDTX với thời lượng 120 tiết/năm học, bao gồm:

- Chương trình bồi dưỡng 01: Khoảng 01 tuần/năm học (khoảng 40 tiết/năm học).
- Chương trình bồi dưỡng 02: Khoảng 01 tuần/năm học (khoảng 40 tiết/năm học).
- Chương trình bồi dưỡng 03: 01 tuần/năm học (40 tiết/năm học).

V. Hình thức tổ chức BDTX: Tập trung, từ xa hoặc bán tập trung; khuyến khích hình thức tổ chức BDTX liên tục tại trường hoặc cụm trường thông qua hệ thống quản lý học tập trực tuyến LMS đảm bảo các tiêu chí kỹ thuật theo quy định tại Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục.

VI. Tài liệu BDTX

Giáo viên, cán bộ quản lý sử dụng tài liệu bồi dưỡng do các cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ BDTX biên soạn hoặc có thể khai thác, sử dụng các tài liệu phù hợp khác.

VII. Cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ BDTX

Trường Đại học sư phạm Hà Nội, Đại học sư phạm Thái Nguyên, Học viện Quản lý giáo dục, Đại học Hạ Long,... hoặc liên hệ Trung tâm Hướng nghiệp và Giáo dục thường xuyên tỉnh để triển khai các nội dung BDTX của từng cấp học.

VIII. Kinh phí thực hiện công tác BDTX hàng năm

Kinh phí BDTX được dự toán trong kinh phí chi thường xuyên hằng năm, từ nguồn hỗ trợ của các chương trình, dự án hoặc từ các nguồn khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

IX. Tổ chức thực hiện

1. Ban giám hiệu

- Xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của trường.
- Hướng dẫn giáo viên, CBQL xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân; tổng hợp đăng ký nội dung bồi dưỡng của CBQL, giáo viên gửi về Phòng GD&ĐT qua bộ phận chuyên môn.
- Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác BDTX đối với giáo viên trong nhà trường.
- Tổng hợp kết quả BDTX của giáo viên, CBQL; báo cáo kết quả (theo mẫu Phụ lục 1 và Phụ lục 2) về Phòng GD&ĐT qua bộ phận chuyên môn THCS trước 20/5/2025.

2. Tổ chuyên môn

- Xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của tổ
- Hướng dẫn giáo viên xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân; tổng hợp đăng ký nội dung bồi dưỡng của giáo viên gửi về BGH thông qua hòm thư thcs.ndc.ndc@dongtrieu.edu.vn.
- Báo cáo kết quả BDTX của giáo viên về bộ phận chuyên môn nhà trường.

3. Giáo viên

- Xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân
- Tham gia BDTX theo hướng dẫn, tự bồi dưỡng.
- Báo cáo kết quả BDTX cho tổ trưởng chuyên môn tổng hợp báo cáo BGH.

Trên đây là kế hoạch BDTX của trường THCS Mạo Khê II năm học 2024-2025. Nhà trường yêu cầu các tổ chuyên môn nghiêm túc triển khai tới toàn thể cán bộ giáo viên và tổ chức thực hiện theo đúng quy định. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc liên hệ trực tiếp về bộ phận chuyên môn của nhà trường để có hướng dẫn, giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- BGH, các tổ CM (t/h);
- Phòng GD&ĐT (b/c);
- Lưu: VT.

**KT HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Loan

